

PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐÀO TẠO NHÂN LỰC TẠI TỈNH TIỀN GIANG

Nguyễn Thị Mỹ Linh
Trường Cao đẳng Tiền Giang

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu thực trạng hệ thống giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang hiện nay. Kết quả cho thấy, hiện nay tỉnh Tiền Giang có 28 cơ sở giáo dục nghề nghiệp với quy mô tuyển sinh khoảng 25.000 sinh viên. Hệ thống giáo dục nghề nghiệp đã góp phần đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho tỉnh Tiền Giang, song thực tiễn phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp cũng đối mặt với những khó khăn, thách thức, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Bài viết cũng đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp tại tỉnh Tiền Giang hiện nay.

Từ khóa: Giáo dục nghề nghiệp; đào tạo nhân lực; tỉnh Tiền Giang.

DEVELOPING A VOCATIONAL EDUCATION TO MEET HUMAN RESOURCE TRAINING REQUIREMENTS IN TIEN GIANG PROVINCE

Nguyen Thi My Linh
Tien Giang College

Abstract: The article researches the current situation of vocational education system in Tien Giang province. The results show that Tien Giang province currently has 28 vocational education institutions with an enrollment scale of about 25,000 students. The vocational education system has contributed to training and improving the quality of human resources for Tien Giang province, but the reality of developing the vocational education system also faces difficulties and challenges, especially in the context of digital transformation today. The article also proposes some solutions to promote the development of the vocational education system in Tien Giang province today.

Keywords: Vocational education; human resource training; Tien Giang province.

Nhận bài: 9/6/2024

Phản biện: 12/7/2024

Duyệt đăng: 15/7/2024

I. MỞ ĐẦU

Đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tạo đột phá về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là yêu cầu cấp thiết, là vấn đề đặt ra trong bối cảnh hiện nay. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tiền Giang lần thứ XI, tỉnh Tiền Giang đã nỗ lực phấn đấu đưa sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp từng bước đi vào ổn định và phát triển. Tuy nhiên, để bảo đảm có được nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Tiền Giang tiếp tục triển khai các nhóm giải pháp nhằm đưa giáo dục nghề

nghiệp lên một bước phát triển mới. Chính vì vậy, nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp tại tỉnh Tiền Giang hiện nay là yêu cầu cần thiết.

II. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Chủ trương của tỉnh Tiền Giang về phát triển giáo dục nghề nghiệp

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Văn bản hợp nhất 09/VBHN-VPQH ngày 31 tháng 12 năm 2015, Luật Giáo dục nghề nghiệp: “Giáo dục nghề nghiệp là một bậc học của hệ thống giáo dục quốc dân nhằm đào tạo trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác cho người lao động, đáp ứng nhu cầu nhân lực trực tiếp trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, được thực hiện theo hai hình thức là đào tạo chính quy và đào tạo thường xuyên” [5]. Giáo dục nghề nghiệp có vai trò quan trọng phát

triển kinh tế đất nước, là nơi cung ứng nhân lực lao động qua đào tạo cho thị trường lao động.

Phát triển giáo dục nghề nghiệp là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước; là trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và của toàn xã hội; là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài. Giáo dục nghề nghiệp có vị trí, vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tạo việc làm bền vững cho người lao động và thế hệ trẻ. Đây là quan điểm chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tiền Giang thể hiện trong Chương trình 57 ngày 21/03/2024 về thực hiện Chỉ thị 21 ngày 04/05/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng GDNN đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 [6].

Đối với tỉnh Tiền Giang, những năm gần đây, tỉnh đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo nâng cao chất lượng lao động, đội ngũ công nhân kỹ thuật có phẩm chất, năng lực, tiếp thu nhanh các thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ mới đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp luôn được tỉnh Tiền Giang quan tâm chỉ đạo, Ủy ban Nhân dân tỉnh Tiền Giang đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác này. Ví dụ: Kế hoạch số 349/KH-UBND ngày 07/07/2023 về triển khai thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; ... Tỉnh Tiền Giang cũng đã đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về giáo dục nghề nghiệp đến các ngành, các cấp, cán bộ, công chức, người lao động, học sinh, sinh viên, đặc biệt là vai trò của giáo dục nghề nghiệp trong giải quyết việc làm, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả lao động.

2.2. Thực trạng phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Tiền Giang

Toàn tỉnh Tiền Giang hiện “có 28 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó có 03 trường cao đẳng, 05 trường trung cấp chuyên nghiệp, 02 trường trung cấp nghề, 06 trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên cấp huyện, 02 trung tâm giáo dục thường xuyên, 01 trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân tỉnh, 09 cơ sở có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp (trong

đó, có 06 doanh nghiệp)” [4]. Trong những năm qua, tỷ lệ lao động qua đào tạo của tỉnh từng bước được nâng lên. Từ 45% năm 2015, nâng lên 54% năm 2023, trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 22,5%. Đặc biệt, có 5 trường cao đẳng, trung cấp thuộc tỉnh đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt 13 nghề trọng điểm, trong đó có 10 nghề cấp quốc gia và 3 nghề cấp Asean.

Công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp được đổi mới theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp phát triển trong khuôn khổ pháp luật, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm; tăng cường công tác hậu kiểm tra đối với các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Trong thời gian qua, tỉnh Tiền Giang đã chú trọng tăng cường công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp như đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đối với những ngành nghề trọng điểm, ngành nghề được kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, các ngành nghề phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong đó, Trường Cao đẳng Tiền Giang hướng đến mục tiêu phát triển thành trường cao đẳng chất lượng cao, ưu tiên đầu tư cho các nghề trọng điểm cấp độ quốc gia, khu vực và quốc tế.

Đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo được củng cố, kiện toàn đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng. Năm 2023, toàn tỉnh có 607 nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, trong đó, về trình độ có 180 người trên đại học, 382 người đại học, 15 người cao đẳng và 30 người trung cấp; có 184 cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, trong đó có 86 người trên đại học và 98 người đại học. Cơ sở vật chất, trang thiết bị được quan tâm đầu tư; cơ chế, chính sách, đa dạng hóa nguồn lực đào tạo từng bước đổi mới, hoàn thiện. Mạng lưới, quy mô cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngày càng mở rộng, đa dạng hóa ngành, nghề đào tạo. Chương trình, nội dung đào tạo từng bước đổi mới, hoàn thiện, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và xã hội. Tỉnh Tiền Giang cũng đặc biệt quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên giáo dục nghề nghiệp, đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, chương trình, giáo trình đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu thị trường lao động.

Đối với công tác tuyển sinh, tỉnh quan tâm công tác phân luồng, đào tạo nghề cho học sinh sau Trung học cơ sở và Trung học phổ thông; gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp. Kêu

gọi doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tham gia đào tạo nghề với nhiều chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng. Công tác xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp được tỉnh Tiền Giang đẩy mạnh, tỉnh đã tiến hành củng cố các cơ sở nghề hiện có, phân đầu thành lập mới các trung tâm giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập, các hình thức dạy nghề tại các làng nghề; thực hiện thí điểm cho các tổ chức và cá nhân thuê cơ sở dạy nghề do Nhà nước đầu tư với giá ưu đãi nhằm hỗ trợ quá trình xã hội hóa ở những nơi kinh tế chưa phát triển, hoặc những cơ sở dạy nghề công lập hoạt động kém hiệu quả. Cùng với đó, các sở, ngành trong tỉnh còn tăng cường công tác thông tin trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp và thị trường lao động; nâng cao chất lượng hoạt động dự báo ngắn hạn, trung hạn và dài hạn về nhu cầu nguồn nhân lực, nhu cầu việc làm, nhu cầu đào tạo theo lĩnh vực, ngành nghề, trình độ; gắn công tác hướng nghiệp với nhu cầu thị trường.

Cùng với những kết quả đạt được, giáo dục nghề nghiệp tỉnh Tiền Giang cũng tồn tại những hạn chế.

Một là, công tác tuyển sinh còn nhiều hạn chế, việc tổ chức tiếp cận nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông, phân luồng đào tạo nghề đối với học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở chưa được quan tâm đúng mức.

Hai là, chất lượng giáo dục nghề nghiệp chưa cao, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của các dự án đang đầu tư và khai thác các lĩnh vực kinh tế lợi thế của tỉnh, do đó, trình độ học vấn của người lao động trong tỉnh còn thấp; kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp của nguồn nhân lực nhìn chung còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Ba là, cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy được đầu tư chưa đồng bộ; đội ngũ cán bộ quản lý dạy nghề, giáo viên cơ hữu của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn thiếu về số lượng, kỹ năng sư phạm, trình độ chuyên môn chưa cao; chương trình, giáo trình chưa kịp thời đổi mới theo nhu cầu của thị trường lao động.

Bốn là, sự gắn kết giữa doanh nghiệp với và cơ sở đào tạo nghề còn lỏng lẻo; nội dung chương trình đào tạo còn nặng về lý thuyết, chưa gắn với nhu cầu của người sử dụng lao động và thực tiễn xã hội; trình độ và kỹ năng sử dụng ngoại ngữ của người lao động còn thấp; việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng làm

việc còn chậm và thấp hơn so với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Năm là, quá trình chuyển đổi số trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang diễn ra còn chậm, đứng trước nhiều thách thức trong thực hiện chuyển đổi số như về nguồn lực con người, hạ tầng số, ... Đặc biệt, còn thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao trong các ngành, lĩnh vực quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến tốc độ tăng trưởng nhanh và nâng cao toàn diện chất lượng nguồn nhân lực, nhất là thiếu những chuyên gia trong các lĩnh vực nghiên cứu hoạch định chính sách, giảng viên giáo dục nghề nghiệp.

2.3. Giải pháp phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp tại tỉnh Tiền Giang đáp ứng nhu cầu đào tạo nhân lực hiện nay

Trong giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Tiền Giang phân đầu đạt mục tiêu hỗ trợ đào tạo nghề sơ cấp dưới 3 tháng cho 20.000 lao động, chú ý người khuyết tật, đối tượng chính sách, hộ nghèo; đồng thời, đào tạo nghề cho 7.500 sinh viên trình độ cao đẳng, 14.700 học sinh trình độ trung cấp. Qua đó, tạo nguồn cung phục vụ thị trường lao động, tạo thuận lợi cho lao động trong nhu cầu tìm việc với thu nhập ổn định, phù hợp sở trường, nguyện vọng. Phát triển nhanh giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động, của người dân và yêu cầu ngày càng cao về số lượng, cơ cấu, chất lượng nhân lực có kỹ năng nghề cho phát triển kinh tế - xã hội tỉnh phù hợp trong từng giai đoạn.

Để đạt được mục tiêu trên, tỉnh Tiền Giang cần tập trung đẩy mạnh các giải pháp để phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại. Trong thời gian tới, phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp tại tỉnh Tiền Giang cần tập trung vào các giải pháp sau:

- Nâng cao nhận thức về học nghề và phát triển đào tạo nghề. Công tác phân luồng học sinh vào học nghề theo Chỉ thị số 10-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá XI) phải được quan tâm đúng mức, thực hiện quyết liệt ở cả hệ thống chính trị. Nâng cao hơn nữa công tác tuyên truyền của các cấp, các ngành, các địa phương, các tầng lớp xã hội về công tác đào tạo nghề; từ đó góp phần nâng cao nhận thức của thanh niên và toàn xã hội về học nghề, lập nghiệp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đa dạng hóa các hoạt động truyền thông và hình thức triển khai, xây dựng chuyên trang, chuyên mục về giáo dục nghề nghiệp trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội, báo, đài, nhất là khu vực nông

thôn đẽ người dân, người lao động tìm hiểu và tham gia học nghề. Hình thành hệ sinh thái truyền thông giáo dục nghề nghiệp với sự tham gia của hệ thống chính trị, cơ sở đào tạo, người học, người sử dụng lao động và cộng đồng xã hội, nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, tầm quan trọng của kỹ năng lao động, cơ hội việc làm, góp phần ổn định thu nhập.

- Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Việc xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới giáo dục nghề nghiệp phải đảm bảo phù hợp về số lượng, chất lượng, cơ cấu vùng, miền, cơ cấu ngành nghề, cơ cấu trình độ đào tạo; khuyến khích phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tư vấn việc làm ngoài công lập; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia dạy nghề, để đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế trong giai đoạn tới của tỉnh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và đổi mới chương trình, phương thức đào tạo. Đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển biến căn bản nhận thức và nâng cao năng lực chuyển đổi số của viên chức quản lý, nhà giáo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Rà soát ngành, nghề đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đầu tư cơ sở vật chất; phát triển mô hình “Nhà trường thông minh, hiện đại”, “Nhà trường xanh”. Tăng cường gắn kết với doanh nghiệp, đổi mới chương trình, phương thức đào tạo, hình thành các kỹ năng cốt lõi, kỹ năng mềm, kỹ năng số, trình độ ngoại ngữ. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề. Chuẩn hóa cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo hướng tới phù hợp với công nghệ sản xuất của doanh nghiệp và theo chuẩn quốc tế.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển nhân lực trong giáo dục nghề nghiệp. Hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương để thu hút đầu tư, tích cực tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp và phát triển, đào tạo kỹ năng nghề tại nơi làm việc. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 24 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề, Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung thực hiện các chính sách hỗ

trợ đào tạo nghề phù hợp với các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025. Gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và thị trường lao động; ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ; hướng nghiệp, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; tăng cường huy động và nâng cao hiệu quả đầu tư tài chính cho giáo dục nghề nghiệp, ...

- Tăng cường liên kết nhà trường - doanh nghiệp trong giáo dục nghề nghiệp. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng cường gắn kết với doanh nghiệp, hướng tới doanh nghiệp thật sự là “cánh tay nối dài” trong hoạt động đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm khai thác, sử dụng có hiệu quả trang thiết bị và công nghệ của doanh nghiệp phục vụ công tác đào tạo. Thực hiện cơ chế hợp tác giữa Nhà nước, nhà trường, nhà doanh nghiệp, người sử dụng lao động, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong các hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các trung tâm dịch vụ việc làm của tỉnh và các tỉnh, thành phố lân cận để tổ chức đào tạo đáp ứng ngay nhu cầu của doanh nghiệp; phối hợp tổ chức ngày hội việc làm cho học sinh, sinh viên tốt nghiệp để hỗ trợ tìm việc làm sau tốt nghiệp. Khai thác hiệu quả dữ liệu, thông tin thị trường lao động của tỉnh, quốc gia để dự báo nhu cầu sử dụng lao động chuyên môn, kỹ thuật nhằm đào tạo đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp, thị trường lao động. Qua đó, hình thành năng lực nghề nghiệp cho người học đáp ứng tiến bộ công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, chương trình đào tạo. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, đa dạng hóa các chương trình, phương thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho nhà giáo; tham gia đào tạo, bồi dưỡng tại các nước có hệ thống giáo dục nghề nghiệp phát triển đối với nhà giáo giảng dạy ngành, nghề trọng điểm cấp độ ASEAN, quốc tế do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức. Chuẩn hóa cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng chú trọng kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, trình độ ngoại ngữ; phát triển nhanh và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm định, bảo đảm chất lượng, đội ngũ thanh tra, cộng tác viên thanh tra chuyên ngành.

- Phát triển đội ngũ nhà giáo, người dạy nghề và cán bộ quản lý trong giáo dục nghề nghiệp.

Phát triển đội ngũ nhà giáo, nghệ nhân, chuyên gia, người dạy nghề, trong đó, chú trọng tuyển dụng đủ số lượng nhà giáo theo yêu cầu đào tạo của từng ngành, nghề, trình độ đào tạo; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn (kiến thức, kỹ năng nghề), năng lực sư phạm, công nghệ thông tin cho đội ngũ nhà giáo, nghệ nhân, chuyên gia, người dạy nghề đủ năng lực tham gia hoạt động đào tạo các cấp trình độ của giáo dục nghề nghiệp. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cán bộ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp, nhất là cấp cơ sở.

- Tăng cường hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp. Mở rộng, nâng cao hiệu quả hợp tác toàn diện giữa tỉnh Tiền Giang và các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực này. Đẩy mạnh đàm phán, ký kết, triển khai các thỏa thuận, chương trình hợp tác với đối tác quốc tế, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đang hoạt động trong và ngoài tỉnh trong việc hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp, học sinh, sinh viên nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Tăng cường hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài; nhất là trong việc tiếp nhận, chuyển giao chương trình, giáo trình, học liệu, phương pháp giảng dạy,

học tập và trao đổi với giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên và chuyên gia quốc tế.

III. KẾT LUẬN

Công tác phát triển giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, nhất là ngành chức năng, triển khai thực hiện. Quy mô, cơ cấu ngành, nghề, trình độ đào tạo từng bước đã đáp ứng nhu cầu của thị trường sử dụng lao động và chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn tỉnh. Trình độ giảng viên, giáo viên từng bước được nâng lên, cơ bản đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao. Trong những năm qua, giáo dục nghề nghiệp tỉnh Tiền Giang đã ghi nhận những kết quả tích cực, song thực tiễn cũng cho thấy, còn rất nhiều những khó khăn và thách thức trong quá trình phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp. Do đó, trong thời gian tới, tỉnh Tiền Giang cần tập trung thực hiện tốt các giải pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân và học sinh; đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Văn Công (2016). *"Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu xã hội"*. Nxb Giáo dục Việt Nam, 2016
- Nguyễn Hữu Dũng (2019). *"Đổi mới phương pháp đào tạo nghề nghiệp gắn với nhu cầu thị trường lao động"*. Nxb Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2019
- Phạm Minh Hạc (2015). *"Phát triển giáo dục và đào tạo nghề nghiệp trong bối cảnh hội nhập quốc tế"*. Nxb Chính trị quốc gia, 2015
- Minh Minh (2024), *"Giải pháp thực hiện công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao trên địa bàn tỉnh Tiền Giang"*, <https://dangcongsan.org.vn>, ngày 07/05/2024
- Quốc hội (2015), Luật số: 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Hà Nội.
- Tỉnh ủy Tiền Giang (2024), *Chương trình 57 ngày 21/03/2024 về thực hiện Chỉ thị 21 ngày 04/05/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng GDNN đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Tiền Giang*.
- Lê Quang Sơn (2018). *"Chiến lược phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội"*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2018
- Phạm Quang Vinh (2020). *"Giáo dục hướng nghiệp và đào tạo nghề cho học sinh phổ thông"*. Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội, 2020